

Lễ giỗ mừng mãn tang *Patrip palao* ពិធីបិណ្ឌ ពិធីសម្រេច

- Mục đích : Cúng giỗ cho người chết được được làm đám đã mãn tang dau 2 năm chờ ngày nhập kut thành ông bà tổ tiên.

- Tổ chức : Do gia đình con cháu đóng góp tiền của và công sức để thực hiện.

- Định kỳ : Nghi lễ không có định kỳ.

- Thời gian và vào lúc : Nghi lễ với thời gian 1 buổi sáng trong ngày giáp tháng vào ngày thứ ba hay ngày thứ bảy thượng tuần trăng hay hạ tuần trăng.

- Địa điểm : Trong rạp lễ ngoài cửa ngõ.

- Chức sắc chủ lễ : Là thầy *pasaih* ព្រះសាមណ្ឌី ,

- Chức việc đồng hành lễ: Ông bung rượu *urang tuh alak* វត្ត ព្រះ សុខាណា,

- Thú vật và gia cầm : Với 1 con dê *pabaiy* ព្រៃហ្វាយ và 2 con gà *manuk* អាណូក ,

- Các món ăn : Com *lisei* លើសើ - Thịt dê *рилаow pabaiy* ទាបាយ អាណូក - Thịt gà *рилаow manuk* ទាបាយ អាណូក - Chả thịt dê *kanap pabaiy* កាណាប ព្រៃហ្វាយ

- Nước súp dê *aia tanut pabaiy* ទឹកស៊ូប ព្រៃហ្វាយ - Canh môn dê *aia habai njem labua pabaiy* កាណ ព្រៃហ្វាយ - Cá kho *ikan khaow* ខ្នុរ អាណូក

- Nước súp gà *aia rineng manuk* ទឹកស៊ូប អាណូក - Bún *pei cuk* ប៉េ ចុក - Rau ghém *giaim* គីវ៉ា - Mắm chấm *masin* ម៉ាម ចាម - Nhúm muối hạt *sara* ចាស ,

- Các lễ vật khác : Thì có trầu cau *hala panâng* ហ្លា ប៉ាណង , rượu *alak* អាណូក và nước trà *aia caiy* ទឹក ចាយ ,

- Các loại bánh trái thì có trầu cau *hala panâng* ហ្លា ប៉ាណង , rượu *alak* អាណូក và nước trà *aia caiy* ទឹក ចាយ và các loại bánh trái gồm : Bánh tét cây *pei nung ndaon* ប៉េ ងុង ណា-đon - Bánh tét cặp *pei nung binah* ប៉េ ងុង ប៊ី-ណា - Bánh ít *pei dalik* ប៉េ ដា-lyk - Bánh *sakaya* ចា-កាយ - Bánh trắng *pei cem* ប៉េ ចេ - Bánh ngọt *baoh ahar* បា-oh ả - Bánh xôi nướng *pei kadang* ប៉េ កា-đang - Bánh hạt nỏ *pei kamang* ប៉េ កា-đang - Bánh gừng *ginraong riya* ឡី-រ៉ាយ - Trái dứa *baoh li-u* ả - Chuối *patei* ប៉ា-đây .

- Nhạc cụ và ca vũ : Thì không có và chỉ có bùa chú của thầy *pasaih* ព្រះសាមណ្ឌី chủ lễ và lời khấn vái của gia đình. Với các vật dụng thiết yếu.

Quảng Văn Đại